

VIỆT CỘNG: THỪA SAI CỦA TRUNG CỘNG

GS Nguyễn Văn Canh

Thừa sai được mô tả là kẻ đóng vai trò thi hành mệnh lệnh của một ông chủ, không khác gì một tên bầy tôi giúp việc trong một gia đình, làm những công việc theo lệnh chủ nhân sai khiến, nhằm phục vụ quyền lợi của chủ nhân thuê mướn. Trong trường hợp này, khi gọi Đảng Cộng Sản Việt Nam (VC) là thừa sai của Đảng Cộng Sản Trung Hoa (Trung Cộng), thì vị trí của VC giống như hình ảnh này. Tuy nhiên, có điều khác là người ta không thấy mặt ông chủ ngoại bang xuất hiện công khai, ngồi ở vị trí trực tiếp cai trị trên đất Việt Nam như quan Thái thú thời xưa.

Được Trung Cộng giúp đỡ và đưa vào ngôi vị một chính quyền theo chế độ độc tài toàn trị. Hồ Chí Minh và VC thay mặt ông chủ là ngoại bang xâm lăng theo chủ nghĩa bá quyền để cai trị dân của mình. Với quyền hành tuyệt đối và vô giới hạn, VC dùng quân đội và cảnh sát thẳng tay ngược đãi dân mình bằng các phương thức do quan thầy đưa ra. Nếu so với những gì mà các triều đại Trung Hoa hay thực dân Pháp trước đây khi đô hộ, ta có thể nói rằng các biện pháp mà VC thi hành vượt quá mức tưởng tượng của con người, nghĩa là ngoại bang trước đây cai trị không có những hành vi dã man đến mức như vậy.

Bài này sẽ trả lời hai câu hỏi: Trung Cộng giúp Hồ vào ngôi vị thừa sai như thế nào, và Thừa sai thi hành mệnh lệnh thay cho quan Thầy Trung Cộng ra sao?

I. Trung Cộng giúp Hồ và Đồng Đảng vào ngôi vị thừa sai.

GS Khương Trai (Qiang Zhai) trong cuốn " China and the Vietnam War, 1950-1975" do Đại học North Carolina University xuất bản năm 2000 có đề cập đến vai trò của cố vấn Trung Cộng trong cuộc chiến chống Pháp ở Việt Nam. Trong 2 chương, Tác giả có đề cập tới các chi tiết liên quan đến việc Hồ Chí Minh yêu cầu Mao viện trợ về quân sự và lãnh đạo chính trị

A) Lãnh Đạo Và Viện Trợ Quân Sự.

Trung Cộng cung cấp viện trợ và chỉ huy quân đội VC giúp VC chiếm chính quyền:

- Tháng Tư năm 1950, Hồ Chí Minh đề nghị Trung Cộng gửi chuyên viên quân sự đến Việt Nam với tư cách là cố vấn ở Đại Bản Doanh hay Bộ Tổng Tư Lệnh của Việt Minh và ở cấp sư đoàn, và với tư cách chỉ huy ở trung đoàn và tiểu đoàn. Trung Cộng không nhận làm chỉ huy ở cấp dưới.
- Ngày 17 tháng 4, năm 1950, quân ủy Trung Ương Trung Cộng ra lệnh thành lập nhóm cố vấn quân sự Trung Quốc. Nhóm này gồm 79 cố vấn và một số phụ tá. Từ tháng 4 đến tháng 9, Trung Cộng gửi cho Việt Minh số lượng lớn viện trợ quân sự và phi quân sự, gồm 14,000 súng trường và súng lục, 1700 súng máy và tiểu liên, 150 súng cối, 60 khẩu pháo và 300 bazookas, cùng đạn dược, thuốc men, và quần áo, và 2800 tấn thực phẩm.
- Tháng Tám 1950, Lã Quý Ba là người đứng đầu một phái đoàn cố vấn chính trị sang Việt Nam.

Bên cạnh việc yêu cầu Trung Cộng gửi viện trợ và gửi nhóm cố vấn quân sự đến Việt Nam, Hồ Chí Minh cũng đề nghị gửi sang một cố vấn quân sự cao cấp để điều phối chiến dịch biên giới. Trung Cộng cử vị tướng nổi danh Trần Canh (1903-1961). Trần Canh đến Việt Nam ngày 7 tháng 7, 50.

Vai trò chỉ đạo cuộc chiến của Trần Canh

1. Huy động phụ nữ vào vị trí chiến đấu như Mao đã làm. Trần Canh viết trong hồi ký rằng y đã phát hiện ra việc Việt Minh bỏ qua công tác huy động phụ nữ trong cuộc kháng chiến chống Pháp, và nói điều này với bộ máy lãnh đạo của Hồ. Trần Canh nói rằng Trung Cộng đã áp dụng học thuyết 'chiến tranh nhân dân' của Mao. Trong cuộc kháng chiến chống Nhật và chống Quốc Dân Đảng, Mao đã thành công vận động phụ nữ vào chiến tranh.

2. Ngày 22 tháng 7, 50, Trần Canh đã đưa ra kế hoạch 'công đồn đả viện', 'đánh chiếm các đồn bót hẻo lánh' và 'hủy diệt các lực lượng cứu viện' của Pháp. 4 ngày sau, Quân Ủy Trung Cộng chấp thuận kế hoạch này. Trần Canh áp dụng chiến thuật này để đánh chiếm thị xã Cao Bằng: Việt Minh tấn công một số đồn bót gần Cao Bằng, và tập trung lực lượng phục kích tiêu diệt 3 tiểu đoàn viện binh Pháp từ Lạng Sơn đi lên. Chiếm được Cao Bằng làm tình hình vùng Đông Bắc và Bắc Việt Nam thay đổi.

3) Ngày 11 tháng 10 năm 1950, Trần Canh đưa ra các biện pháp cải tiến lực lượng Việt minh, gồm a) thăng thưởng cán bộ, như chúc mừng chiến thắng, lựa chọn và tặng thưởng các huân chương anh hùng.; b) đối xử với tù binh, gồm cả yêu cầu họ viết thư cho gia đình, bạn bè làm lung lay tinh thần đối phương, chiêu mộ tù binh người Việt và thả người Pháp và Maroc sau khi họ đã được cải tạo.

4) Đầu năm 1951, Trung Cộng đưa ra kế hoạch tăng hiệu năng cho cơ cấu lãnh đạo quân sự của họ Hồ, giúp Bộ Tổng Tham Mưu, Tổng Cục Chính Trị và Tổng Cục Hậu Cần cùng các sư đoàn giảm biên chế.

5) Các cố vấn Trung Cộng ở cấp sư đoàn mở các lớp huấn luyện cho cán bộ Việt Minh. Phương pháp giáo dục ý thức hệ mà các cố vấn Trung Cộng đưa vào Việt nam có tên gọi là 'chỉnh huấn'. Phương pháp Maoist này nhấn mạnh rằng tầng lớp ưu tú hãy tự rèn luyện để bồi dưỡng chính trị và đạo đức.

6) Ngoài ra, vào năm 1954, người chỉ huy tấn công Điện Biên Phủ là Vệ quốc Thanh, với 3 sư đoàn tham chiến của Trung Cộng, xây một con đượng từ Mông Tự cách biên giới Việt Hoa chừng 30 cây số để chuyên chở quân trang quân cụ của Trung Cộng cho trận chiến này. Võ nguyên Giáp được cơ quan tuyên truyền của VC và Trung Cộng thổi lên làm 'anh hùng Điện Biên' mà thôi.

b) Lãnh đạo chính trị.

Lã quý Ba lãnh đạo về chính trị: Cả kế hoạch xây dựng bộ máy nhà nước do cố vấn chính trị Lã quý Ba chỉ đạo, và làm các luật lệ, các chính sách liên quan đến tài chính, thuế khóa, quản lý, báo chí, phát thanh, đối xử với các nhóm thiểu số. Kế hoạch này được thực hiện từ năm 1951.

Tóm lại, Trung Cộng đã đóng góp vào việc đưa Hồ và đồng bọn vào vị trí chính quyền tại Việt nam, rồi củng cố chính quyền VC cho thật vững chắc, tiêu diệt hết mọi mầm mống chống đối để làm tay sai cho chúng (Trung Cộng) về sau..

II. Thừa sai thi hành chính sách của ngoại bang.

Tôi chỉ xét một vài chính sách lớn trong đó VC đóng vai trò thái thú người bản xứ, thực hiện các âm mưu của ngoại bang từ giữa thập niên 1950 tới nay.

a) Các âm mưu/hành động xóa bỏ căn cước của dân tộc Việt hay bán linh hồn cho Trung Cộng.

Sau khi ở hàng Pắc Bó về, họ Hồ du nhập ngay ý thức Mác Lê và Mao vào Việt nam. Các cán bộ Đảng, Đảng viên được học tập tư tưởng Mao Trạch Đông (ngoài Mác, Lê). Các cán bộ có nhiệm vụ cưỡng ép dân chúng thực thi ý tưởng ấy. Những suy nghĩ trái với tư tưởng Mao bị cấm đoán. Nếu có ai hành động trái với tư tưởng ấy bị loại trừ hay đi cải tạo. Thí dụ là chương trình thực thi Cải Cách Ruộng Đất ở Bắc Việt trong thời gian từ 1953 đến 1956.



Chính sách hợp tác hóa nông nghiệp gồm tổ đổi công, hợp tác xã cấp thấp, rồi cấp cao, với phương thức bình công chấm điểm của các đội sản xuất. Lễ lối sinh hoạt và suy nghĩ trong trí não mỗi người được uốn nắn dập theo khuôn mẫu Trung Cộng. Về văn hóa văn học, VC có Nhân Văn Giai Phẩm theo mẫu Trăm Hoa Đua Nở của Trung Cộng để tiêu diệt các mầm mống tư tưởng dân tộc trong nhóm văn nghệ sĩ trí thức Việt nam, ngõ hầu thống nhất hóa với tư tưởng Mao.

Ngay cả danh từ của Trung Cộng dùng cũng được du nhập vào Việt nam. Nào là "Chính Huấn, Rèn Quân, Chỉnh Cán, Học tập cải tạo, bài phong phản đế, đấu tố, bình bầu công điểm, địa chủ, cố nông ..." được nhắc đến hàng ngày trong dân gian, các từ ngữ Trung Cộng cũng được du nhập vào các tầng lớp xã hội để dân chúng quen với lối sống, suy nghĩ của người Trung Hoa.. Sau khi chiếm được Bắc Việt, bài hát Đông Phương Hồng được Đảng viên, Đoàn viên các tổ chức quần chúng và nhiều tầng lớp trong xã hội phải thuộc lòng. Các điệu múa hát, được gọi là "múa hòa bình", "son đồ mì" được dạy và phổ biến khắp nông thôn Bắc Việt vào thời gian này..

Ngày nay, Trung Cộng đề ra 'kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa', đặt ra tiêu mốt cho bang giao giữa Trung Cộng và VC là 'láng giềng hữu nghị, hợp tác lâu dài, hướng tới tương lai'. Lãnh đạo VC cũng

nhắc nguyên văn.

Ngoài ra, họ Hồ và các lãnh đạo VC còn dùng cả các hình ảnh của Trung Cộng để áp đặt ảnh hưởng của bọn bá quyền ngoại bang vào óc, vào tiềm thức người dân Việt. Một thí dụ là hình ảnh của 'lãnh tụ Mao' được treo trong các phòng họp của chính quyền, của Đảng và trong các huổi lễ lớn, hay các buổi họp ở các nơi công cộng và tôn kính Mao như một anh hùng của dân tộc Việt, ngay cả lúc Mao còn sống. Huy hiệu Mao với cờ Trung Cộng được phổ biến khắp nơi trên đất Bắc sau năm 1954.



b) Tàn sát dân Việt.

Những gì họ Hồ và lãnh đạo VC thực hiện qua các buổi đấu tố trong cuộc CCRD ở Bắc Việt từ 1953 và đặc biệt là trong những năm 1955 và 1956 với vai trò của các cố vấn Trung Cộng có hiện diện và đi sát với các đoàn CCRD tại khắp Bắc Việt để trực tiếp chỉ đạo và kiểm soát các cán bộ VC khi thi hành công tác này là thí dụ rõ rệt nhất. Điều này vạch rõ vai trò của tư tưởng Mao trong đời sống trong dân chúng. Biết bao nhiêu người bị liên lụy là nạn nhân của chính sách ấy. Họ bị qui kết là địa chủ để bị giết hay bị đi cải tạo.

Con số nạn nhân là 15% dân số Bắc Việt vào lúc đó. Mà dân số ấy là 14 triệu người. Trong số này có 40,000 đã là đảng viên và còn sống sau khi chiến tranh chấm dứt (tôi không nói tới những người đã chết và vợ con của họ cũng là nạn nhân của chính sách này), dù chính họ đã đóng góp một phần thân thể, tài sản, mồ hôi, nước mắt v.v. chiến đấu chống Pháp để dành độc lập cho dân tộc. Sau khi thắng được giặc Pháp, Hồ thanh trừng những người ấy.

Người ta có nhắc nhiều đến vai trò của cán bộ Trung Cộng trong các vụ thanh trừng dã man, một cách công khai trong khi thi hành chính sách CCRD một địa chủ nổi tiếng là giàu có, dù đã bí mật nuôi dưỡng lãnh đạo hàng đầu của Đảng, kể cả chính Hồ chí Minh trong thời gian Pháp còn cai trị. Người ấy đã đóng góp cả sản nghiệp của mình cho Đảng từ thời gain đấu tranh bí mật này. Đó là bà Nguyễn thị Năm.



Các phương pháp đấu tố của VC áp dụng là phương pháp người ta thấy ở Trung Cộng trước đây. Họ Hồ và lãnh đạo VC gửi Hồ viết Thắng bí mật sang Trung Cộng học tập phương pháp ấy. Khi về VN, Thắng điều khiển trường huấn luyện cán bộ CCRD ở miền rừng núi Cao Bắc Lạng để có cán bộ thực thi công tác này. Cố vấn Trung Cộng thực hiện tư tưởng Mao trên đất Việt và quyết định thay họ Hồ và đồng bọn để những suy nghĩ của Mao thực hiện ở VN.

Điều nguy hiểm là ngoại bang dùng thái thú người bản xứ để giết bản dân một cách tàn bạo mà không ai có thể chê trách ngoại bang được. Các thái thú người ngoại quốc trước kia như thực dân Pháp không dám làm như vậy. Pháp chỉ dám chém đầu một số nhà ái quốc của ta nổi lên chống lại danh độc lập cho dân tộc, như Nguyễn thái Học và 12 đồng chí của ông mà thôi. Còn lại những nhà ái quốc khác thì bị đi an trí ở nơi xa như Côn Đảo.

Thái thú Tàu hồi xưa xưa chỉ dám bắt dân bản địa đi xuống biển mò ngọc trai, lên rừng kiếm sừng tê giác. Nếu có giết thì chúng chỉ dám chém đầu những người Việt yêu nước nổi lên chống lại chúng như Thi Sách ở kỷ nguyên đầu của Công nguyên. Sách về lịch sử của ta, cũng như của Tàu không thấy ghi dấu vết những tàn sát man dạn và lan tràn như VC đã làm. Một điều tệ hại hơn nữa là Hồ đã làm việc này nhân danh dân tộc, vì dân tộc và vì độc lập cho dân tộc.

Thâm độc thay âm mưu của ngoại bang trong kỷ nguyên hiện tại! Đau đớn thay, dân tộc Việt lại có những con dân như Hồ chí Minh và đồng đảng. Phải chăng, VC được ví như "ốc mượn hồn", nghĩa là bề ngoài thì chúng là người Việt, nhưng thực chất thì chúng là người Hán. Người Hán thì ai trong chúng ta đều biết là một dân tộc với mưu đồ bành trướng lãnh thổ, và tàn sát các dân tộc khác, kể cả mưu đồ đồng hóa dân bản xứ để thôn tính các quốc gia kế cận, và sát nhập vào "trung tâm của vũ trụ" là Trung Hoa.

Cái tinh thần Hán đố của Hồ chí Minh và đồng bọn trái hẳn với tinh thần truyền thống của dân tộc Việt. Đó là tinh thần hòa giải. Sau khi đánh thắng được giặc ngoại xâm, các vua trước đây không bao giờ trả thù những người đi theo giặc, và còn tạo cơ hội cho những người đó có đóng góp sức mình cho cộng đồng dân tộc. Vua nhà Trần trong lần chống quân Nguyên lần thứ nhất còn cho đốt tráp tài liệu trong đó có thư của một số quan lại tư thông với giặc Nguyên. Vua Lê Lợi vào Thăng Long cũng không lùng bắt các công thần triều đại cũ, hay những người chống lại triều đình mới. Vua Quang Trung đánh xong quân Thanh cũng không hề trả thù ai. Ngài còn trọng dụng những nhân tài Bắc hà theo triều Lê.

Không có một người nào lại giết 'thần dân' của mình, nhất là giết những người đã cộng tác với mình, cùng chiến đấu với mình để bảo vệ bờ cõi sau khi đất nước thanh bình. Trái lại, Hồ và các lãnh đạo đã thay thế Thái thú Tàu trong nhiệm vụ tiêu diệt, kể cả Hán hóa dân Việt. Ngoài ra, Hồ và tập đoàn VC còn dâng hiến đất đai của cha ông ta để lại, tiếp tay cho Trung Hoa bành trướng lãnh thổ vào Việt nam như được trình bày trong đoạn kể tiếp dưới đây.

c) Sang nhượng lãnh thổ và lãnh hải cho ngoại bang.



Sau đây là hành vi của Hồ và đồng đảng có liên hệ đến việc chuyển nhượng lãnh thổ trên đất liền và lãnh hải của dân tộc Việt cho ngoại bang.

1. Công hàm của Thủ tướng Việt cộng vào 14 tháng 9 năm 1958 về Biển Đông.

Ngày 4 tháng 9 năm 1958, Chu ân lai, thủ tướng Trung Cộng ra một bản tuyên bố các hải đảo Hoàng Sa và Trường Sa và các vùng biển kề cận là thuộc quyền sở hữu của Trung Hoa. 10 ngày sau, là ngày 14

tháng 9 năm 1958, Phạm văn Đồng, nhân danh Thủ tướng nước Việt nam Dân chủ Cộng hòa gửi cho Chu ân lai một công hàm xác nhận chủ quyền của Trung Hoa trên vùng quần đảo này. Một điều lưu ý rằng trong thời gian này vùng biển Đông được hưởng hoà bình và ổn định, và VC và Trung Cộng không có một tranh chấp nào. Hai bên giao hảo với nhau tốt đẹp, nhất là Hồ và đồng đảng vừa mới chiếm được Bắc Việt từ năm 1954, vì thế người ta không biết rõ lý do của họ Hồ trong việc dâng hiến này.

Có một giải thích cho rằng Trung Cộng đã viện trợ cho Hồ để đánh nhau với Pháp, nay phải sang nhượng biển Đông để gạt nợ. Có một giải thích khác thì nói rằng Hồ thấy rằng sau khi thắng được một nửa nước qua hiệp định Geneve, thấy rằng các nước xã hội chủ nghĩa đã bành trướng mạnh và chế độ cộng sản đã gần kề, chủ nghĩa đại đồng sắp đạt được chiến thắng cuối cùng, nên việc chuyển nhượng toàn vùng biển Đông cho Trung Cộng là việc làm cần thiết để lấy lòng tin của Mao, giúp Hồ thôn tính Miền Nam sau này.

2. Trung Cộng chiếm Hoàng Sa:

Vào năm 1956, khi người Pháp rút khỏi Việt nam, thừa thời cơ có khoảng trống về quân sự trong vùng Biển Đông, Trung Cộng mang hải quân sang chiếm vùng đảo phía Đông là vùng Tuyên Đức của Hoàng sa. Lúc đó quân đội quốc gia Việt nam mới được thành lập, chưa có khả năng về hải quân để trấn giữ. Trong khi đó, Hồ chí Minh ở Hà nội giữ yên lặng, một loại yên lặng mặc thị là đồng ý. Không một lời phản kháng hành vi của Trung Cộng dùng võ lực chiếm vùng này.

Đến tháng 1- 1974, cũng có một khoảng trống quyền lực khác là quân đội Mỹ rút khỏi VN, Trung Cộng mang hải quân sang chiếm nốt khu vực phía Tây của quần đảo. Đó là vùng Nguyệt Thiềm. Việt Nam Cộng Hòa mang hải quân ra chống trả. Ta mất một chiến hạm. Trung Cộng có một chiến hạm bị thương. Vì khu vực này ở xa căn cứ không quân Đà nẵng, không quân VNCH không có khả năng hành quân lâu dài trong vùng để hỗ trợ cho hải quân và bảo vệ các đảo này, nên Trung Cộng chiếm nốt quần đảo ấy. Trong khi đó, VC vẫn giữ một thái độ im lặng. Cho đến nay, Trung Cộng đã xây hồ nước ngọt, doanh trại quân sự, có phi trường cho phi cơ cánh liền lên xuống, có quân đồn trú trên đảo và sử dụng Hoàng Sa làm căn cứ tiền phương hướng xuống phía Nam. Ngoài ra, Trung Cộng còn xây dựng trung tâm du lịch trên đảo.

3. Tình trạng Trường Sa.

Năm 1988, Trung Cộng mang hải quân xuống Trường Sa, đánh chiếm một số đảo. VC cũng đưa hải quân ra chống trả. Tuy nhiên tàu của VC là tàu cũ và bị tàu của Trung Cộng đánh chìm. Vào lúc đó, Trung Cộng chiếm khoảng 6 đảo. Cũng cần để ý rằng vào lúc này VC dám kháng cự là vì Liên Bang Xô Viết đang yểm trợ VC trong mưu đồ tiến chiếm Cao Miên, rồi đi tới Thái Lan. Vì thế, VC dám tham chiến, chống trả Trung Cộng. Đến năm 1992, Trung Cộng chiếm cả thảy là 8 đảo. Xem lại bản đồ mới nhất, thì Trung Cộng đã chiếm 20 đảo và đặt mốc đánh dấu chủ quyền trên đảo Đa Lạc.

Chinese marines on floating motor boats on March 14th 1988



Chinese marines took part in the invasion of Spratly islands



China's building on the grave of 64 innocent Vietnamese people

Vào tháng 12 năm 2005, có một buổi họp giữa hai bên tại Bắc Kinh, VC đồng ý khai thác dầu khí chung với Trung Cộng trong vùng Trường Sa. Sau đó, Nông Đức Mạnh, Tổng bí thư đảng Cộng Sản Việt nam đi Bắc Kinh để thực hiện âm mưu này. Tháng 1/2007, Nguyễn Tấn Dũng, Thủ tướng VC loan báo rằng công ti dầu khí của 2 quốc gia bên bắt đầu thăm dò dầu khí chung. Như vậy, hợp tác tìm dò và khai thác chung với Trung Cộng có nghĩa là nhượng một ½ chủ quyền cho Trung Cộng. Việc chiếm đóng toàn vùng Biển Đông không còn bao xa.

4. Chuyển nhượng vô thường một phần lãnh thổ trên đất liền và Vịnh Bắc Việt cho ngoại bang.

VC âm thầm ký Hiệp ước với Trung Cộng để phân định biên giới vào 30 tháng 12 năm 1999 và 6 tháng sau Quốc Hội VC cũng vội vã và âm thầm phê chuẩn Hiệp ước ấy. Rồi ngày 25 tháng 12, năm 2000, VC ký hai hiệp ước khác với Trung Cộng là hiệp ước phân định vùng Vịnh Bắc Việt và Hiệp Ước Nghề Cá chung và đến năm 2003, Quốc Hội VC phê chuẩn các hiệp ước này.

A. Hiệp ước phân định biên giới ký ngày 30 tháng 12 năm 1999.

Đây là hiệp ước vẽ lại đường danh biên giới giữa VN và Trung Hoa. Với hiệp ước này, VC đã sang nhượng vô thường một số đất cho Trung Cộng. Diện tích bị mất là bao nhiêu? Không ai biết rõ số cây số vuông bị mất, vì Bản đồ vẽ đường ranh biên giới đã bị 2 bên dấu kín. Tuy nhiên qua sự tìm tòi, người ta biết được những vùng sau đây đã được chuyển nhượng cho Trung Cộng:



Đây là "Cột Mốc Số 18" mà TC cho rằng đã đặt tại cổng Nam Quan. Khác với "Cột Mốc Số 18" theo Hiệp ước Pháp-Thanh (đã trình bày nơi chương I). Trên cột mốc này khắc rằng: "BORNE.18 ANNAM-CHINE, Đệ Thập Bát Bài, Đại Pháp Quốc Việt Nam, Đại Trung Hoa Dân Quốc Vân Nam".

1. Hà Giang: Mất 5 dãy núi thuộc huyện Yên Minh và Vị Xuyên là: 1250, 1545, 1509, 772 và 233. Dãy 1509 có tên tiếng Việt là núi Đất, nằm trong phạm vi xã Thanh Thủy, Vị Xuyên. Dãy này cao 1,422 thước với khoảng 20 cao địa nằm về phía Đông. Dãy này kiểm soát toàn vùng trong đó có con đường từ Trung Hoa vào Việt nam. Dãy này đã lọt vào Trung Hoa và Trung Cộng đã đổi tên thành Lão Sơn. Một dãy núi khác là dãy 1250, có tên là Núi Bắc thuộc huyện Yên Minh và cũng đã lọt vào lãnh thổ Trung Hoa, và nay Trung Cộng đã đổi thành Giải Âm Sơn.

2. Lạng Sơn: Có 2 vùng đất nay thuộc Trung Cộng. Hai vùng này nằm hai bên quốc lộ số 1, giáp danh

giới Trung Hoa, gần ải Nam Quan. Vùng thứ nhất ở phía phải của Quốc lộ số 1 là 2 dãy 820 và 636 thuộc xã Quốc Khánh, huyện Tràng Định. Và vùng đất phía trái là khu vực Bình Độ 400 thuộc huyện Cao Lộc. Vùng này nằm về phía Nam cột mốc số 26 của Hiệp Ước Thiên Tân.

B. Hiệp Ước phân chia vùng Vịnh Bắc Việt và Đánh Cá Chung.

1. Phân Chia Vịnh. Toàn vùng Vịnh Bắc Việt có một diện tích là 123,700 km². Dựa theo Hiệp Ước Thiên Tân, Việt nam được chia một diện tích là 63% hay 77, 931 km². Trung Hoa có 27% hay 35, 769km². Nay VC và Trung Cộng thỏa thuận với nhau một tỉ lệ mới: Việt nam còn 66,789km² hay 54%, và Trung Hoa được 56,902 km² hay 46%. Một đường ranh mới cũng theo hướng Bắc Nam, chạy lượn vòng theo bờ biển Việt nam và đảo Hải nam được vẽ để chia vùng, thay thế đường màu đỏ do Hiệp ước Thiên Tân qui định. Đường ranh ấy chạy từ đảo Trà Cổ xuống đảo Cồn Cỏ, Vĩnh Linh thuộc Quảng Bình. Việt nam mất 11,000km².

2. Hiệp Ước Nghề Cá. Đây là hiệp ước đánh cá chung giữa Trung Cộng và VC. Hiệp ước đánh cá chung là hiệp ước thứ 2 đi song song với Hiệp ước phân chia Vịnh. Hiệp Ước đánh cá chia Vịnh làm 2 vùng: vùng Nam vĩ tuyến 20, gồm 35,000 km². Mỗi bên góp vào 30.5 hải lý. Như vậy, nếu tính từ đường ranh mới ở giữa vịnh vào trong đất liền thì phía VN chỉ còn 12.5 hải lý (hay nếu tính từ bờ biển Việt nam trở ra). Nói khác đi, Việt nam chỉ có chủ quyền hợp pháp trong phạm vi 12.5 hải lý mà thôi. Hiệp ước này có hiệu lực là 12 năm và được gia hạn là 3 năm. Ngoài ra, còn một vùng nữa, nhỏ hơn, gọi là vùng quá độ. Vùng này ở phía Bắc đảo Bạch Long Vĩ. Hợp tác đánh cá trong vùng này có hiệu lực là 4 năm. Cá bắt được sẽ chia đôi.

VC không phổ biến Hiệp ước này, nên không ai biết thể thức hợp tác như thế nào, và cũng không thấy tàu đánh cá chung của hai bên hoạt động ra sao. Tuy nhiên vào ngày 8 tháng 1, 2005 vừa qua, có xảy ra vụ tàu tuần cảnh hải quân của Trung Cộng, bắn và giết 8 ngư phủ Việt nam, quê ở Thanh Hóa vì lý do mà Trung Cộng nói rằng đã xâm phạm hải phận Trung Cộng. Nhờ vụ này mà ta có thể tìm biết một ít chi tiết về cái mà VC gọi là Hiệp ước nghề cá, và biết thêm về phạm vi chủ quyền thực sự của VN trên vùng Vịnh.

Ông Nguyễn Phi Phường, một ngư dân sống sót trong cuộc thảm sát ngư dân Việt ấy cho biết: các thuyền đánh cá của ngư dân Việt là thuyền gỗ, hành nghề tại một địa điểm nằm về phía Tây của đường ranh (mới) vào khoảng 12 cây số. Bất thình lình có các tàu chiến xuất hiện và họ hạ cờ Trung Cộng xuống, rồi tiến vào vây xung quanh thuyền đánh cá của ngư dân Việt, rồi họ nổ súng. Các thuyền của ngư dân Việt bị đạn, và không có cách nào thoát được, và toàn thể ngư dân bị giết. Ông Phường ở xa, nên chạy thoát, nhưng bị tàu hải quân Trung Cộng đuổi theo và bắn vào thuyền của ông Phường hàng trăm mũi đạn. Trung Cộng đuổi theo thuyền của ông Phường vào tới tận bờ biển Thanh Hoa, rồi mới rút lui.

Vì có biến cố này, ngư dân Thanh Hóa cho biết thêm một số chi tiết về phạm vi quyền hạn của VC trên vùng Vịnh và hợp tác đánh cá chung. Ngư dân muốn đánh cá trong phạm vi lãnh hải của Việt nam, phải có giấy phép của chính quyền VC. Phần lớn ngư dân không xin được giấy phép vì một mặt lệ phí cấp giấy phép cho ngư dân quá cao và họ không có tiền để nộp; mặt khác không dễ gì có được giấy phép. Do đó, ngư dân hành nghề trong lãnh hải của VN bị coi là đánh cá bất hợp pháp. Được hỏi là nếu không có giấy phép thì ai trừng phạt và trừng phạt như thế nào? Ngư dân Thanh hóa cho biết rằng khi ngư dân Trung Cộng bắt gặp ngư dân Việt nam hoạt động dù trong phạm vi lãnh hải Việt nam do hiệp ước mới phân định, thường hỏi giấy phép. Nếu không xuất trình được giấy phép, thì ngư dân Trung Cộng "trấn lột" hết cá, nghĩa là tịch thu hết cá. Như vậy phần lãnh hải trong vùng Vịnh nay chỉ còn thực sự sở hữu của VN là 12.5 hải lý mà thôi. Tóm lại, ngư dân VN chỉ còn quyền hành nghề hợp pháp trong vòng 12.5 hải lý.

Đầu năm 2006, VC đã thỏa hiệp để cho hải quân Trung Cộng chính thức tuần tra trong Vịnh Bắc Việt trong một chương trình là tuần tra chung trong vùng vịnh. Theo đà này đây là khởi đầu cho việc hành sử chủ quyền của Trung Cộng theo quốc tế công pháp, nghĩa là trong tương lai Trung Cộng sẽ viện dẫn hoạt động này, làm điều kiện để chiếm hết Vịnh Bắc Việt.

Tóm lại, Hồ và Đảng Cộng sản Việt nam thực sự trở thành công cụ của Trung Cộng trong mưu đồ biến dân Việt và đất nước Việt trở thành một bộ phận của Trung Hoa. Với các diễn biến trình bày ở trên, trong vòng

nửa thế kỷ qua, Thái thú người Việt của Tàu là Hồ chí Minh đã đem biết bao tang tóc cho dân Việt và một phần lãnh thổ, lãnh hải Việt nam dâng hiến cho Trung Hoa. Và trong trường kỳ, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt nam, lãnh thổ Việt nam sẽ là một phần của Trung Hoa, và sẽ còn là công cụ đóng góp vào sự bành trướng của Trung Hoa xuống phía Nam..!.

NGUYỄN VĂN CANH

[Chinese Support for North Vietnam during the Vietnam War: The Decisive Edge by Bob Seals](#)

[China's Involvement in the Vietnam War, 1964-69* Chen Jian](#)

[I need to know everything about the Vietnam](#)

[1,000 Chinese Troops Died In Vietnam War](#)

[China Vietnam War 1979 French archives \(FULL\) Part 2 - YouTube](#)

[China's massacre in Spratly islands \[real footage 1988\]](#)